Thứ Năm, Ngày 9 Tháng 3 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

"Duy trì đà tăng"

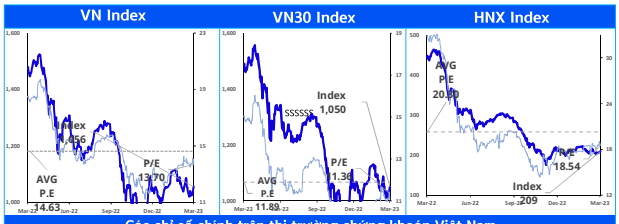
▶ Thị trường chứng khoán tiếp tục tăng trong phiên hôm nay. Đây là phiên tăng điểm thứ 4 liên tiếp của VN-Index. Đà tăng phiên hôm nay phần nhiều đến từ nhóm ngân hàng và hàng không.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 6.7 điểm (+0.65%), đạt 1,055.95 điểm; HNX-Index tăng 0.35 điểm (+0.17%), đạt 209.03 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt 10.72 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 609 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng 189.98 tỷ đồng, tập trung ở HSG.

▶ VCB (+0.87%), GVR (+4.48%), STB (+4.54%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, BID (-0.73%), VRE (-0.92%), BCM (-0.59%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Hầu hết các nhóm ngành giao dịch trong sắc xanh phiên hôm nay. Du lịch và giải trí, Truyền thông, Hóa chất là 3 nhóm ngành tăng mạnh nhất: HVN, YEG, GVR.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Sắc xanh tiếp tục được duy trì trong phiên hôm nay, dù vậy, áp lực chốt lời vẫn hiện hữu khiến chỉ số thu hẹp một phần đà tăng trong phiên. Về mặt kỹ thuật, chỉ báo MACD đã cắt lên đường tín hiệu cùng với RSI duy trì trên mức 50 ủng hộ cho quán tính phục hồi. Khớp lệnh cũng cải thiện so với các phiên trước đó. Thêm vào đó, khối ngoại quay trở lại mua ròng những phiên gần đây tạo thêm chất xúc tác. Tuy nhiên, thị trường đang tiếp cận khu vực kháng cự quanh ngưỡng MA50 ngày ứng với khu vực 1,050 - 1,060 điểm nên giao dịch sắp tới sẽ nghiêng về rung lắc. Cần lưu ý dòng tiền cũng phân hóa hơn và sự luân chuyển giữa các cổ phiếu trụ để nâng đỡ chỉ số. Do vậy, NĐT nên tập trung vào nhóm cổ phiếu khỏe, tránh hưng phấn và dàn trải danh mục.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,056	0.6	-0.8	-28.3	13.6	1.7	4,185,742
VN30 Index	1,050	0.9	-0.9	-29.5	10.9	1.6	3,065,415
VN Midcap	1,302	0.7	-1.7	-39.2	10.8	1.2	715,045
VN Smallcap	1,124	0.5	0.1	-47.4	13.9	0.9	222,169
HNX Index	209	0.2	-0.9	-53.0	19.0	1.2	243,021
UpCom	77	0.1	-0.8	-32.4	12.1	1.6	984,984

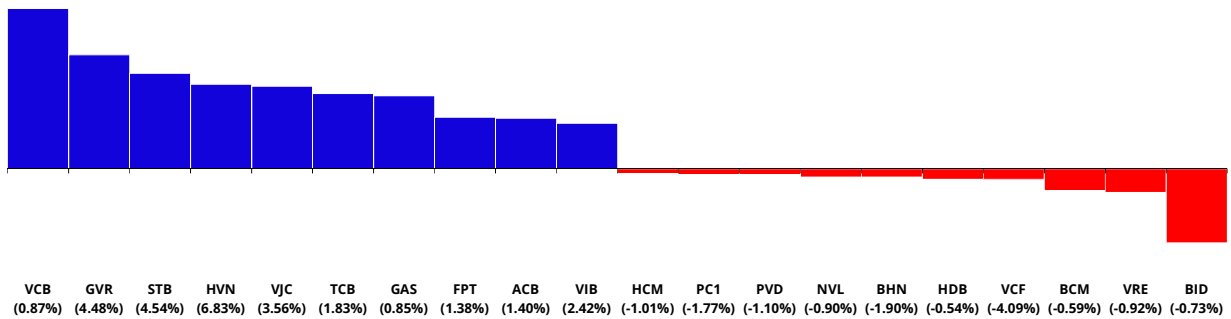
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	1.9	-7.6	-3.7	0.6	15.6	2.3	80,779
Bảo hiểm	0.9	0.3	6.0	-13.8	19.3	1.7	48,185
Bất động sản	-0.1	-4.2	-4.6	-45.3	13.3	1.4	713,301
CNTT	1.2	-0.3	4.2	-3.6	16.9	3.2	100,464
Dầu khí	0.0	3.8	23.5	-36.0	41.9	2.5	62,005
Dịch vụ tài chính	0.0	1.6	10.5	-47.1	16.6	1.1	103,714
Tiện ích	0.8	0.3	6.7	-16.1	12.3	2.2	323,488
Du lịch và Giải trí	4.3	1.8	-5.6	-33.9	n.a	9.9	96,130
Hàng & DV CN	0.7	-1.6	2.1	-25.4	10.9	1.5	116,595
Hàng CN & Gia dụng	0.1	-2.1	-5.4	-17.0	10.4	1.7	49,012
Hóa chất	2.9	-3.9	-0.9	-51.8	6.0	1.2	129,789
Ngân hàng	0.8	1.2	11.2	-12.5	8.2	1.6	1,621,374
Ô tô và phụ tùng	-0.3	-2.4	2.4	-43.4	10.1	0.9	18,349
Tài nguyên Cơ bản	0.0	3.3	17.9	-47.3	20.9	1.2	165,052
Th.phẩm & Đồ uống	0.2	-4.1	-1.3	-15.5	21.2	3.2	490,840
Truyền thông	3.8	2.0	12.9	-51.0	11.9	0.7	994
Xây dựng và Vật liệu	0.2	1.9	13.3	-43.0	13.9	1.0	88,726
Y tế	-0.1	-2.2	3.1	-19.4	12.8	1.9	31,429

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	105	-0.2	0.4	2.1	0.6	1.8	7.6
USD/JPY	136	-0.8	-0.3	3.6	-0.2	4.0	17.7
USD/CNY	7	0.1	0.7	2.7	0.1	1.0	10.3
KRW/USD	1,322	0.1	0.5	4.9	1.6	4.5	6.9
EUR/USD	1	-0.1	0.4	1.7	-0.2	1.4	4.9
USD/VND	23,708	-0.1	-0.2	0.6	-0.3	0.3	3.8
Dầu Thô	77	-0.1	-2.0	-1.9	7.9	-4.5	-29.5
Xăng	237	-11.8	-12.2	-3.1	15.3	-3.6	-28.0
Khí đốt	3	2.2	-5.7	7.3	-58.3	-41.7	-42.4
Than	180	0.1	-7.2	-25.0	-54.6	-55.6	-57.6
Vàng	1,818	0.2	-1.0	-2.4	1.1	-0.3	-8.7
Thép cuộn	4,444	0.0	1.1	5.8	10.1	7.2	-14.9

Đóng góp vào VN Index



Mở tài khoản

[Chuyên viên phân tích]
Khang Trần
☎ (84-28) 6299 - 8037
✉ khang.lt@shinhan.com

Mỹ Mỹ
☎ (84-28) 6299 - 7276
✉ my.vm@shinhan.com

Shinhan Securities

Điểm tin thị trường

Tin tức doanh nghiệp

1) CTD – Xây dựng: HĐQT CTCP Xây dựng Coteccons vừa thông qua việc phát hành 554,785 cổ phiếu ESOP từ cổ phiếu quỹ, chiếm 0.75% số cổ phiếu đang lưu hành. Cổ phiếu sẽ bị hạn chế chuyển nhượng một năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành. Đối tượng phát hành bao gồm thành viên ban Tổng Giám đốc, các quản lý chốt, cán bộ nhân viên của công ty và các công ty con. Công ty cho biết, hơn 5.5 tỷ đồng thu được từ đợt phát hành sẽ được dùng để bổ sung nguồn vốn lưu động.

2) DCM – Hóa chất: Công ty Cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau chính thức ký kết hợp tác, trở thành đối tác chiến lược phân phối sản phẩm DAP chất lượng cao tại Việt Nam của Công ty TNHH Hóa chất Hồng Lân Vân Thiên Hóa Vân Nam thuộc Tập đoàn Vân Thiên Hóa, một trong những tập đoàn hóa chất lớn nhất thế giới.

3) REE – Tiện ích: Theo tài liệu ĐHĐCĐ 2023 mới công bố, CTCP Cơ Điện Lạnh dự trình thông qua việc chi trả cổ tức 25% cho các cổ đông năm 2022 bằng cả tiền mặt và cổ phiếu. Trong đó 10% là cổ tức tiền mặt và 15% bằng cổ phiếu với tỷ lệ 100/15. Với hơn 355 triệu cp đang lưu hành, tổng cộng Công ty sẽ chi hơn 355.4 tỷ đồng để trả cổ tức tiền mặt, và phát hành thêm hơn 53 triệu cp để trả cho cổ đông. Ngoài ra, Ree còn có phương án bán cổ phiếu quỹ với giá ưu đãi cho nhân viên có thành tích kinh doanh tốt trong năm 2023.

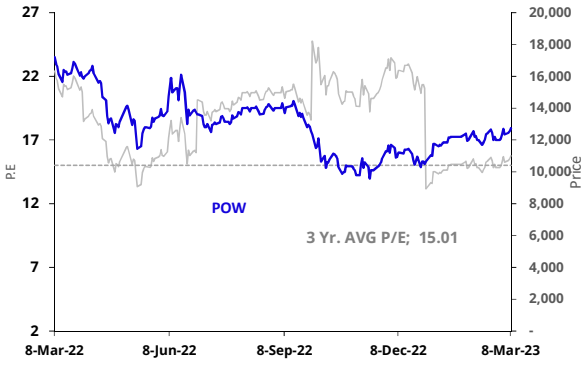
4) CAV – Sản xuất: Sắp tới CTCP Dây cáp điện Việt Nam sẽ tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2022 bằng tiền. Với số cổ phiếu đang lưu hành gần 57.5 triệu cp, ước tính CAV cần chi hơn 115 tỷ đồng để hoàn tất đợt tạm ứng này. Trước đó, Công ty cũng đã tạm ứng cổ tức 2022 đợt 1 với tỷ lệ 20% bằng tiền mặt hồi tháng 11/2022. Như vậy, Công ty đã tạm ứng cổ tức với tổng tỷ lệ 40%.

5) FTS – Tài chính: FTS đề xuất kế hoạch năm 2023 với chỉ tiêu tổng doanh thu hoạt động và doanh thu tài chính ở mức 770 tỷ đồng, giảm 26.5% so với năm trước. Lãi trước thuế đã thực hiện 420 tỷ đồng, giảm 34%. Công ty cũng sẽ trình cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2023 từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu. Khối lượng dự kiến phát hành hơn 19.5 triệu cp, tỷ lệ phát hành 10/1.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam – CTCP – POW

POW – Tiện ích: Tổng CTCP Điện lực Dầu khí Việt Nam - PV Power vừa công bố kết quả kinh doanh tháng 2 với doanh thu ước đạt 2,809 tỷ đồng, tăng 64% so với tháng 1/2023 và 35% so với cùng kỳ. Tổng sản lượng điện từ các nhà máy điện khoảng 1.5 tỷ kWh, tăng 36% so với tháng trước. Theo đó, công ty vượt lần lượt 49% và 45% về chỉ tiêu doanh thu và chỉ tiêu sản lượng điện tháng. Luỹ kế 2 tháng đầu năm, tổng sản lượng điện từ các nhà máy điện của PV Power khoảng 2.6 tỷ kWh; doanh thu ước đạt 4,974 tỷ đồng.
Tháng 3/2022, POW đặt mục tiêu sản lượng đạt hơn 1.3 tỷ kWh và tổng doanh thu đạt 2,627 tỷ đồng. Thời gian tới, công ty dự định nghiên cứu triển khai phát triển các dự án điện năng lượng tái tạo.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	3/8/2023	3/9/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	79.4	171	342	190	
2	Du lịch và Giải trí	73.5	22	75	43	
3	Hóa chất	58.7	164	367	231	
4	Ngân hàng	57.2	1,876	2,883	1,833	
5	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	42.1	230	326	230	
6	Thực phẩm và đồ uống	41.6	598	802	566	
7	Hàng cá nhân & Gia dụng	40.0	56	88	63	
8	Dịch vụ tài chính	30.5	1,002	1,083	830	
9	Bảo hiểm	26.3	19	24	19	
10	Bán lẻ	25.4	207	207	165	
11	Tài nguyên Cơ bản	19.9	1,040	1,332	1,111	
12	Xây dựng và Vật liệu	8.4	824	612	565	
13	Dầu khí	2.2	165	112	109	
14	Ô tô và phụ tùng	1.7	59	58	57	
15	Công nghệ Thông tin	-1.8	48	62	63	
16	Bất động sản	-4.1	1,275	1,129	1,178	
17	Y tế	-4.2	16	16	17	

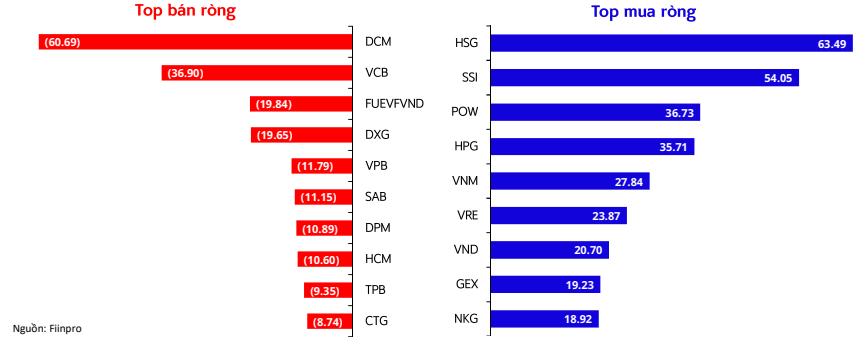
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
STB	Sacombank	Ngân hàng	26,500	4.5	3.5	17.8	207	1,120.4	
LPB	LienViet Post Bank	Ngân hàng	14,800	1.0	2.8	13.0	159	293.4	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	21,200	0.0	2.9	17.8	53	497.0	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	19,800	0.0	6.2	11.9	86	352.7	
POW	Điện lực Dầu khí Việt Nam	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	13,000	2.0	2.4	22.1	141	271.3	
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	16,250	0.0	4.8	40.7	47	459.3	
SHB	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội	Ngân hàng	10,300	2.5	4.0	3.5	182	186.3	
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Ngân hàng	24,500	2.3	2.9	16.4	151	186.9	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	12,500	5.0	6.4	0.8	207	166.3	
HCM	Chứng khoán TP.HCM	Dịch vụ tài chính	24,600	-1.0	4.7	23.0	85	183.0	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	27,000	-0.9	3.1	2.7	137	136.7	
VPB	VPBank	Ngân hàng	18,200	0.3	5.2	1.7	35	277.0	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	14,250	5.6	5.6	1.1	581	83.0	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	14,700	0.0	5.8	8.9	34	255.8	
HAG	Hoàng Anh Gia Lai	Thực phẩm và đồ uống	7,810	3.4	2.5	-14.7	143	98.6	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	38,150.0	3.7	8.8	16.0	7.2	38.15	
SZC	Sonadezi Châu Đức	Bất động sản	28,350.0	3.5	4.2	8.2	5.5	28.35	
SKG	Tàu Cao tốc Superdong	Du lịch và Giải trí	15,450.0	6.9	7.7	7.3	7.7	15.45	
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Hóa chất	15,150.0	4.5	6.3	9.8	6.3	15.15	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	14,250.0	5.6	5.6	1.1	6.2	14.25	
HAP	Tập đoàn Hapaco	Tài nguyên Cơ bản	4,390.0	5.3	6.8	2.8	6.8	4.39	
DAG	TĐ Nhựa Đông Á	Hóa chất	4,070.0	6.8	7.1	7.4	6.9	4.07	
ITA	Đầu tư CN Tân Tạo	Bất động sản	4,300.0	3.9	6.4	6.2	6.2	4.30	
EVG	Tập đoàn Everland	Xây dựng và Vật liệu	3,560.0	6.9	7.6	7.9	7.5	3.56	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	8,550.0	0.8	0.6	6.9	-0.1	8.55	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

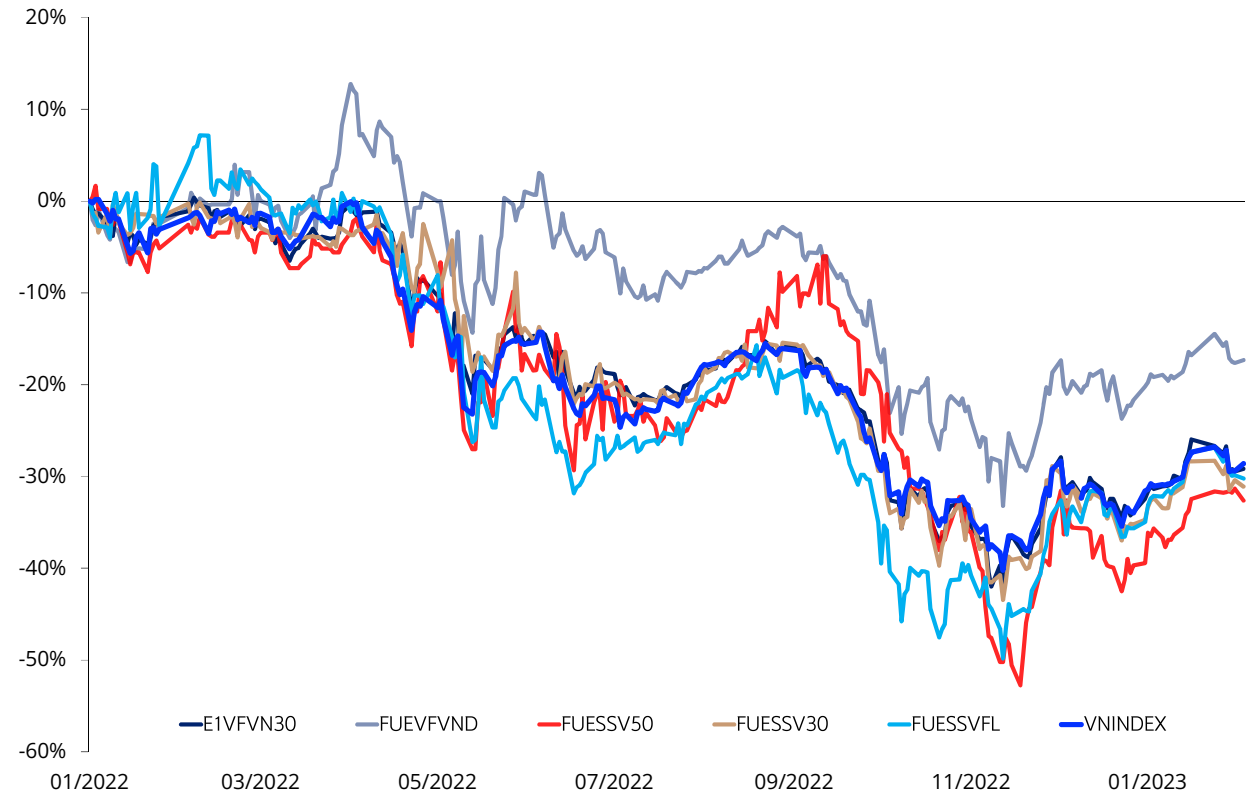
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
3/9/2023	1,222.5	1,052.0	170.4
3/8/2023	1,145.5	901.8	243.6
3/7/2023	1,103.6	945.2	158.4
3/6/2023	733.0	833.7	-100.7
3/3/2023	569.1	695.9	-126.8
3/2/2023	879.5	999.9	-120.4
3/1/2023	770.9	1,084.6	-313.7
2/28/2023	910.0	910.7	-0.7
2/27/2023	870.6	1,529.5	-658.9
2/24/2023	914.2	1,132.6	-218.4
2/23/2023	1,852.0	2,529.8	-677.8
2/22/2023	942.4	1,306.6	-364.1
2/21/2023	1,133.3	1,205.6	-72.3
2/20/2023	1,122.6	1,213.1	-90.4
2/17/2023	1,037.5	1,049.3	-11.8
2/16/2023	1,175.5	1,285.3	-109.8

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	17,930	1.3%	-1.0%	3.5%	2,184,000	39.0	
2	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	22,350	1.8%	-3.2%	-0.2%	1,775,000	39.4	
3	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	15,600	-4.9%	0.6%	11.0%	16,100	0.3	
4	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	12,820	1.1%	-1.2%	2.7%	12,600	0.2	
5	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	8,170	3.0%	-0.7%	0.9%	6,300	0.1	
6	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	7,340	1.9%	-0.9%	1.7%	24,400	0.2	
7	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	6,920	4.1%	-1.3%	4.1%	51,000	0.3	
8	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	9,090	4.5%	1.2%	8.0%	51,100	0.5	
9	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	12,410	1.7%	-0.7%	4.1%	13,700	0.2	
10	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	15,290	2.5%	-0.1%	6.6%	144,800	2.2	
11	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	13,300	0.8%	-2.1%	2.7%	61,900	0.8	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	E1VFVN30	DCVFM	8/14/2014	VN30	343.5	-5.6	22.6	-28.3	26.1	1.0	1.41	1.6	9.4	62.3
2	FUEVFVND	DCVFM	5/12/2020	VNDIAMOND	773.8	-7.0	38.1	-21.3	31.7	0.9	1.39	1.6	8.4	87.7
3	FUESSV50	SSIAM	12/15/2014	VNX50	5.4	0.0	-3.0	-30.5	44.1	1.0	1.40	1.5	9.2	49.3
4	FUESSV30	SSIAM	7/27/2020	VN30	2.9	0.0	0.0	-31.2	35.7	0.9	1.37	1.6	9.6	62.1
5	FUEDCMID	DCVFM	9/29/2022	VNMID	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	1.2	n.a	n.a	n.a	n.a
6	FUEIP100	IPAAM	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	-32.6	25.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
7	FUEKIV30	HVCapital	1/6/2022	VN30	13.5	-4.0	-2.0	-28.8	35.7	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
8	FUEKIVFS	HVCapital	11/3/2022	VNFINSELECT	2.9	0.0	0.0	n.a	n.a	1.2	n.a	n.a	n.a	n.a
9	FUEMAV30	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	0.0	-1.0	-29.2	26.0	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
10	FUESSVFL	SSIAM	2/24/2020	VNFINLEAD	156.4	-1.2	8.8	-30.3	38.9	0.9	0.70	1.1	6.5	83.5
11	FUEVN100	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	-33.1	31.3	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.